TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Ý YÊN** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 24/01/2018
V/v "*Ly hôn*".

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Ý YÊN, TỈNH NAM ĐỊNH

***THnh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Minh Tâm

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Đức Hạnh

Bà Trịnh Thị Hồng Thắm

***Thư ký phiên toà*:** Bà Bùi Thị Hồng Nhung – Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Diệu Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2018, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Ý Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 205/2017/TLST - HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2017 về tranh chấp "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 205/2018/QĐXXST-HNGĐ, ngày 03 tháng 01 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Vũ Thị H – Sinh năm 1978.

Địa chỉ: Thôn B, xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định.

Bị đơn: Anh Trần Gia T – Sinh năm 1972.

Địa chỉ: Thôn A, xã Yên B, huyện Y, tỉnh Nam Định.

Tại phiên tòa có mặt chị H, vắng mặt anh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa nguyên đơn chị Vũ Thị H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị kết hôn với anh Trần Gia T vào ngày 11/12/2014, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã y, huyện y; kết hôn hoàn T tự nguyện. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống tại nH chị, hạnh phúc được hai tháng đầu thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân do tính tình vợ chồng không hợp nhau; trước khi kết hôn cả anh T và chị đều đã có con riêng nên khi chung sống cùng nhau đã có nhiều bất đồng, thường xuyên xảy ra va chạm, xúc phạm

nhau. Anh chị ly thân từ đầu năm 2015 đến nay. Chị xác định tình cảm vợ chồng với anh T không còn, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh T.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không có, chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án đã tiến Hnh tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn là anh Trần Gia T nhưng anh T không đến Tòa án để giải quyết vụ án.

Ông Trần Văn H - là anh trai của anh T cho biết: Sau khi kết hôn, vợ chồng anh T chị H sống với nhau được hai tháng đầu thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân do tính tình vợ chồng không hợp vì chị H đã có con riêng, vợ chồng ở với nhau nhưng không có tình cảm, đầu năm 2015 anh T về sống gia đình ở thôn An Thị, ly thân với chị H từ đó đến nay. Hiện nay anh T vẫn có hộ khẩu thường trú tại địa phương và vẫn đi về gia đình. Anh T làm nghề tự do nên không có thời gian đến Tòa án theo giấy gọi được. Việc chị H làm đơn xin ly hôn anh T biết. Các văn bản do Tòa án gửi anh T đều nhận được và có ý kiến: đồng ý ly hôn.

Đại diện địa phương cho biết: Anh T có hộ khẩu thường trú, thường xuyên sinh sống và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của công dân tại địa phương. Đến đầu năm 2015, thì thấy anh T và chị H ly thân. Việc ly hôn, đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định.

Tại phiên tòa:

Chị H vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên có ý kiến:

1. Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán kể từ khi thụ lý đến trước khi xét xử; chấp Hnh pháp luật của Hội đồng xét xử, thư ký, người tham gia tố tụng tại phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự;

2. Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 51, Điều 55 Luật hôn nhân gia đình, xử ly hôn giữa chị H và anh T; về tài sản chung và các vấn đề khác trong quan hệ hôn nhân chị H không yêu cầu nên không đề cập giải quyết; về án phí sơ thẩm ly hôn chị H phải nộp theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Căn cứ đơn khởi kiện của chị Vũ Thị H thì Hội đồng xét xử xác định đây là quan hệ pháp luật "Ly hôn". Bị đơn cư trú tại huyện Ý Yên tỉnh Nam Định nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân

huyện Ý Yên tỉnh Nam Định theo quy định tại các Điều 28,35,39 bộ luật tố tụng dân sự.

Trong quá trình Tòa án giải quyết Tòa án đã tiến hành tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn là anh Trần Gia T, nhưng anh T không đến Tòa án để giải quyết vụ án. Do vậy không tiến Hnh hòa giải được. Căn cứ vào các Điều 207, 227 của bộ luật tố tụng dân sự, tòa án tiến Hnh xét xử vắng mặt anh T.

[2] Về nội dung: Chị Vũ Thị H và anh Trần Gia T kết hôn năm 2014, có đăng ký kết hôn tai UBND xã Y huyện Y tỉnh Nam Định là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn anh chị sống hòa thuận được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do trong cuộc sống anh chị chưa thật sự hiểu và thông cảm cho nhau, chưa biết chia xẻ cùng nhau những khó khăn. Nên từ đầu năm 2015 cho đến nay anh chị không quan tâm đến cuộc sống của nhau nữa. Chị H có đơn xin ly hôn, Tòa án đã báo gọi nhiều lần nhưng anh T không có mặt để giải quyết nên Tòa án không tiến Hnh hòa giải được. Xét mâu thuẫn của vợ chồng anh chị, Hội đồng xét xử thấy anh chị đã vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ chồng, làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Nên chấp nhận đơn của chị H để xử ly hôn giữa anh chị là hoàn T phù hợp với các quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

Về con chung: Không có.

Về các vấn đề khác trong quan hệ hôn nhân: Chị H không yêu cầu giải quyết. Nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3] Về án phí: Chị H phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

[4] Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của Điều 271, 272 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 28, Điều 207, 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử ly hôn giữa chị Vũ Thị H và anh Trần Gia T. Quan hệ hôn nhân của anh chị chấm dứt kể từ ngày bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

2. Về án phí sơ thẩm ly hôn: Chị Vũ Thị H phải nộp là 300.000đ, đối trừ với số tiền 300.000đồng chị H đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số BB/2012/08351, ngày 03/10/2017 của Chi cục Thi Hành án dân sự huyện Ý Yên. Chị Vũ Thị H đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Chị H có mặt được kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh T vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh, huyện;
- Chi cục Thi Hành án dân sự;
- Các đương sự;
- UBND xã y;
- UBND xã Y;
- Lưu: HS, VP.

Nguyễn Thị Minh Tâm